

Số: /KH-UBND

Bạch Thông, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035 trên địa bàn xã Bạch Thông

Căn cứ Quyết định số 826/QĐ-TTg ngày 11/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035” (gọi tắt là Đề án 06);

Thực hiện Kế hoạch số 283/KH-UBND ngày 24/6/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về triển khai các nhiệm vụ Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, Ủy ban nhân dân xã Bạch Thông ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các chủ trương, định hướng của Trung ương, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục triển khai Đề án 06 giai đoạn 2026 - 2030; kế thừa và phát huy những kết quả đạt được trong giai đoạn 2022 - 2025, đồng thời khắc phục những tồn tại, hạn chế; đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu dân cư, căn cước, định danh và xác thực điện tử trên địa bàn.

- Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06 giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn; phát huy vai trò của dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và công dân số; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, cải cách hành chính và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Phát huy vai trò trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, các phòng, ban và tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện các nhiệm vụ, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu; sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn xã là yếu tố quyết định, đảm bảo sự thành công của Đề án.

2. Yêu cầu

- Nội dung kế hoạch triển khai thực hiện phải bám sát chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ

chức thực hiện, bảo đảm nguyên tắc “6 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả và có cam kết cụ thể đối với từng nhiệm vụ được giao, lựa chọn nhân lực thực hiện có hiệu quả, chỉ đạo, hoàn thành tốt các nội dung kế hoạch.

- Lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm; đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ cải cách hành chính, phát triển kinh tế số, xã hội số và công dân số.

- Bảo đảm hạ tầng số, an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân; tăng cường phối hợp, huy động hiệu quả các nguồn lực để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch.

- Các phòng, ban, đơn vị chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ theo đúng nội dung, tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đặc biệt các nhiệm vụ cấp bách cần triển khai; xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, trường hợp vượt thẩm quyền phải kịp thời báo cáo, đề xuất để xử lý; nghiên cứu các giải pháp nhằm đạt được mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn, góp phần thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình Đề án 06 giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035 theo chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ.

- Phát huy vai trò của dữ liệu dân cư, căn cước, định danh và xác thực điện tử trong chuyển đổi số, cải cách hành chính, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và công dân số; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Đến năm 2030, người dân và doanh nghiệp trên địa bàn được tiếp cận, sử dụng các dịch vụ số thuận tiện, nhanh chóng, an toàn; từng bước xóa bỏ các rào cản về giấy tờ, thủ tục hành chính và địa giới hành chính trong cung cấp dịch vụ công.

2. Mục tiêu cụ thể

a. Giai đoạn 2026 - 2030

Tập trung triển khai 05 nhóm mục tiêu cụ thể như sau:

- Phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và đổi mới sáng tạo chỉ đạo, điều hành.

- Thúc đẩy phát triển kinh tế số - xã hội số.

- Phục vụ phát triển công dân số.

- Mở rộng hạ tầng, hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ tạo lập, kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu.

- Đảm bảo an sinh xã hội và phục vụ phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.

(Chi tiết mục tiêu cụ thể tại Phụ lục I kèm theo Kế hoạch)

b. Tầm nhìn đến năm 2035

- Xây dựng dữ liệu và công nghệ số làm động lực quan trọng trong quản trị, phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã.
- Kết nối và khai thác hiệu quả dữ liệu dân cư, phục vụ công tác quản lý nhà nước, phát triển kinh tế số và xã hội số.
- Người dân được tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ số thông minh, cá nhân hóa theo nhu cầu và từng giai đoạn của cuộc sống; dữ liệu và công nghệ số được ứng dụng sâu rộng trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, lao động, an sinh xã hội, giao thông, nông nghiệp, tư pháp, an ninh, trật tự và các lĩnh vực khác.
- Văn hóa số, kỹ năng số và công dân số được phổ cập rộng rãi; chất lượng cuộc sống của người dân được nâng cao, góp phần xây dựng chính quyền phục vụ, xã hội số toàn diện và nền kinh tế số phát triển bền vững.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường quản lý, khai thác, chia sẻ dữ liệu, ứng dụng, dịch vụ số gắn với dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử.
2. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tái cấu trúc quy trình, đơn giản hóa hồ sơ trên cơ sở khai thác, sử dụng dữ liệu đã được số hóa.
3. Thúc đẩy ứng dụng dữ liệu dân cư, căn cước, định danh điện tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, kinh tế số và xây dựng đô thị thông minh.
4. Phát triển công dân số; mở rộng các tiện ích trên ứng dụng VNeID; nâng cao kỹ năng số, khả năng tiếp cận và sử dụng dịch vụ số của người dân.
5. Hoàn thiện hạ tầng số, hệ sinh thái dữ liệu; tăng cường kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành và địa phương.
6. Nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành thông qua khai thác dữ liệu, các nền tảng số và hệ thống giám sát, điều hành thông minh.
7. Phát huy hiệu quả dữ liệu dân cư, định danh điện tử trong công tác an sinh xã hội, phòng chống tội phạm, bảo đảm an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội.
8. Tăng cường bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; bảo vệ dữ liệu cá nhân và dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của cơ quan nhà nước.
9. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

(Chi tiết nhiệm vụ, giải pháp thực hiện tại Phụ lục II kèm theo Kế hoạch)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an xã

- Là cơ quan thường trực tham mưu UBND xã về Đề án 06 xã tổ chức triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn xã; chủ trì quản lý, vận hành, khai thác hiệu quả CSDL quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử; bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và tính sẵn sàng của các hệ thống phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu;

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân trên địa bàn sử dụng các tiện ích của Đề án 06, coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng;

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến dữ liệu dân cư, căn cước, định danh và xác thực điện tử; duy trì bảo đảm dữ liệu dân cư "đúng, đủ, sạch, sống"; phối hợp, tổ chức đối chiếu, đồng bộ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với dữ liệu hộ tịch, bảo hiểm, y tế, giáo dục, đất đai, lao động, thuế và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác;

- Tổ chức thu nhận hồ sơ cấp căn cước, cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 2 cho công dân (đặc biệt là công dân từ 6 đến dưới 14 tuổi) và cấp định danh điện tử cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; đẩy mạnh hướng dẫn người dân tích hợp giấy tờ điện tử lên ứng dụng VneID;

- Định kỳ báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch về Công an tỉnh, UBND xã theo quy định.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã: Phối hợp với Công an xã tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch tại các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể, các thôn, báo cáo Chủ tịch UBND xã khi có yêu cầu.

3. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

- Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện các thủ tục hành chính qua Cổng dịch vụ công quốc gia và tài khoản định danh điện tử VneID;

- Hướng tới mục tiêu 100% thủ tục hành chính thực hiện trên nền tảng số;

- Đánh giá mức độ hài lòng trong giải quyết TTHC, kiến nghị, phản ánh của người dân, doanh nghiệp;

- Nghiên cứu, rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền cắt giảm các thủ tục hành chính không cần thiết để nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân.

4. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Phối hợp Công an xã đẩy mạnh tuyên truyền Đề án 06 của Chính phủ giai đoạn 2026-2030;

- Chỉ đạo các trường học trên địa bàn phối hợp Công an xã trong việc thu nhận căn cước và tài khoản định danh mức 2 cho học sinh;

- Tổ chức các buổi tập huấn, tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng số cho cán bộ và nhân dân;

- Phối hợp tham mưu khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, phê bình các tập thể, cá nhân chậm trễ, chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao.

5. Phòng Kinh tế: Phối hợp Công an xã và các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã bố trí nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

Căn cứ nhiệm vụ được phân công tại các Phụ lục kèm theo Kế hoạch này, các phòng, ban, đơn vị chủ động, tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tránh hình thức, lãng phí. Định kỳ báo cáo tình hình,

kết quả thực hiện Kế hoạch về UBND xã (qua Công an xã) để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035” trên địa bàn xã Bạch Thông. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị báo cáo về UBND xã (qua Công an xã tổng hợp) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Công an tỉnh (b/c);
- TT ĐU, TT HĐND xã (b/c);
- CT, PCT UBND;
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã;
- Các trường học, trạm y tế.
- Công an xã, Ban CHQS xã;
- Lưu: VT, CAX (Tỉnh).

CHỦ TỊCH

Hà Ngọc Việt

PHỤ LỤC I
MỤC TIÊU CỤ THỂ CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN ĐỀ ÁN 06 GIAI ĐOẠN 2026 - 2030
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 7 năm 2026 của UBND xã)

STT	MỤC TIÊU CỤ THỂ	ĐƠN VỊ TÍNH	MỤC TIÊU		ĐƠN VỊ THEO DÕI, THAM MUU, THỰC HIỆN
			Năm 2026	Năm 2030	
I	Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và đổi mới sáng tạo chỉ đạo, điều hành				
1	Tỷ lệ dịch vụ công, TTHC được cắt giảm thành phần hồ sơ, giấy tờ khi thành phần hồ sơ, giấy tờ đã được tích hợp trên VNeID hoặc khi đáp ứng toàn trình về dữ liệu	%	50	80	Trung tâm PVHCC xã, Công an xã
2	Tỷ lệ dịch vụ công, TTHC được thông báo trạng thái, kết quả xử lý hồ sơ và đồng bộ kết quả trên VNeID	%	50	100	Trung tâm PVHCC xã, Công an xã
3	Tỷ lệ cá nhân, doanh nghiệp có tài khoản định danh điện tử được cung cấp phương thức để nhận thông báo từ Cơ quan nhà nước và phản ánh kiến nghị với cơ quan nhà nước qua VNeID	%	100		Công an xã
4	Tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công trực tuyến trên tổng số hồ sơ dịch vụ công	%	80	90	Trung tâm PVHCC xã
5	Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về dịch vụ công	%	95		Trung tâm PVHCC xã
6	Triển khai hệ thống Trung tâm điều hành thông minh kết nối với hệ thống Trung tâm dữ liệu dân cư phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành	Kết nối	Thực hiện theo hướng dẫn của cấp trên	Hoàn thành	Phòng VH-XH xã, Công an xã
7	Tỷ lệ phổ cập địa chỉ số, định danh địa điểm đối với nhà ở và trụ sở cơ quan tổ chức	%		100	Công an xã

8	Tỷ lệ các thủ tục hành chính, dịch vụ công được nộp hồ sơ "phi địa giới"	%	100		Trung tâm PVHCC xã, Công an xã
II	Thúc đẩy phát triển kinh tế số - xã hội số				
1	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong thực hiện dịch vụ công	%	60	80	Trung tâm PVHCC xã, Công an xã
2	Tỷ lệ doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên các sàn thương mại điện tử được định danh điện tử và kết nối thông tin kinh doanh với cơ quan thuế để đảm bảo kê khai - nộp thuế minh bạch	%	100		Phòng Kinh tế xã
3	Tỷ lệ thông tin thuê bao di động được xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, căn cước hoặc định danh điện tử	%	100		Phòng VHXH xã, Công an xã
4	Tỷ lệ trạm y tế, trường học triển khai thanh toán không dùng tiền mặt; sử dụng thẻ căn cước thay thế thẻ BHYT, thẻ sinh viên	%	50	80	Phòng VHXH xã
5	Tỷ lệ giao dịch thương mại điện tử sử dụng thanh toán điện tử	%	80	90	Phòng Kinh tế xã
6	Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử liên thông, dùng thống nhất trong khám chữa bệnh	%	65	100	Phòng VHXH xã
III	Phục vụ phát triển công dân số				
1	Đảm bảo mỗi công dân được cấp căn cước, có một danh tính điện tử duy nhất, an toàn và được pháp luật bảo vệ	%	100		Công an xã
2	Tỷ lệ người dân được cấp căn cước có tài khoản định danh điện tử mức độ 2	%	≥80	100	Công an xã
3	Cấp tài khoản định danh điện tử cho người nước ngoài	Tài khoản	≥80.000	≥100.000	Công an xã
4	Số lượng tài khoản VNeID hoạt động thường xuyên	%	40	70	Công an xã
5	Tỷ lệ cán bộ cơ quan nhà nước được tập huấn kỹ năng số cơ bản	%	100		Phòng VHXH xã
6	Các chương trình phổ cập kỹ năng số, an toàn trong không gian mạng được đưa vào các trường học	%	100		Phòng VHXH xã

IV	Mở rộng hạ tầng, hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ tạo lập, kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu				
1	Tỷ lệ cá nhân, tổ chức doanh nghiệp được chủ động cung cấp thông tin của mình trên VNeID	%	100		Công an xã
2	Đảm bảo hạ tầng để cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức khác được xác nhận tích hợp giấy tờ trên VNeID	%	70	100	Công an xã
3	Đảm bảo hạ tầng phục vụ phát triển công dân số	Hạ tầng	Đảm bảo	Đảm bảo	Phòng VHXX xã
4	Tỷ lệ dân số được phủ sóng mạng di động 5G	%	95	100	Phòng VHXX xã
V	Đảm bảo an sinh xã hội và phục vụ phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội				
1	Tỷ lệ công dân có tài khoản hưởng an sinh xã hội	%	50	100	Phòng VHXX xã
2	Tỷ lệ thông tin đối tượng vi phạm pháp luật có thể tra cứu qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	%	100		Công an xã

PHỤ LỤC II**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN ĐỀ ÁN 06 GIAI ĐOẠN 2026 - 2030***(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 7 năm 2026 của UBND xã)*

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm
I	Hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư				
1	Triển khai Luật, Nghị định, Nghị quyết, các văn bản quy phạm pháp luật của Bộ, ngành, trung ương có liên quan đến thông tin dân cư	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã	Cơ quan, đơn vị liên quan	Sau khi văn bản quy phạm pháp luật được ban hành	Triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, triển khai của tỉnh; các hội nghị, tài liệu phổ biến, quán triệt được tổ chức thực hiện theo quy định
2	Triển khai Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia	Phòng VH-XH xã	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã	Sau khi Quyết định được ban hành	Kế hoạch triển khai Chiến lược dữ liệu quốc gia trên địa bàn tỉnh được triển khai tổ chức thực hiện
3	Triển khai hướng dẫn kỹ thuật, kiến trúc thống nhất về Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. Trong đó, tích hợp, sử dụng một tài khoản duy nhất đăng nhập một lần truy cập xuyên suốt các phần mềm, hệ thống	Phòng VH-XH xã	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã	Sau khi văn bản hướng dẫn được ban hành	Triển khai áp dụng Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh sau khi được nâng cấp, hoàn thiện
4	Triển khai sử dụng Hệ thống Từ điển dữ liệu dùng chung	Công an xã	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã	Sau khi Bộ Công an ban hành hướng dẫn	Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn triển khai sử dụng Hệ thống Từ điển dữ liệu dùng chung theo hướng dẫn

5	Triển khai các Văn bản quy phạm, hướng dẫn bảo vệ an ninh dữ liệu, bí mật nhà nước, bảo vệ dữ liệu cá nhân. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất hạ tầng, ứng dụng theo quy định	Công an xã	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã	Thực hiện thường xuyên	Các văn bản của tỉnh được triển khai thực hiện; báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất theo quy định
6	Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để đề xuất sửa đổi, bổ sung để khuyến khích phát triển công dân số	Văn phòng UBND-HĐND	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã	Sau khi văn bản hướng dẫn được ban hành (tháng 03/2027)	Báo cáo rà soát, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc và kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung
II	Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến				
1	Phối hợp kết nối, tích hợp đăng nhập tài khoản định danh, đặc biệt tài khoản định danh tổ chức, người nước ngoài phục vụ dịch vụ công, giải quyết thủ tục hành chính	Trung tâm PVHCC xã, Công an xã	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã	Tháng 12/2026	VNeID được tích hợp đăng nhập giải quyết thủ tục hành chính cho tất cả các đối tượng
2	Nghiên cứu đề xuất giải pháp “Trạm công dân số” tại các địa điểm công cộng, cơ quan hành chính và trung tâm dịch vụ	Trung tâm PVHCC xã, Công an xã	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã	Tháng 1/2027	“Trạm công dân số” được đưa vào thí điểm, nghiên cứu triển khai phổ cập
3	Hướng dẫn việc kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị được thực hiện thống nhất thông qua nền tảng chia sẻ, điều phối dữ liệu (NDOP)	Phòng VH-XH xã, Công an xã	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã; các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan Đảng xã	Thực hiện thường xuyên (hoàn thành việc kết nối trong năm 2026)	Văn bản hướng dẫn

III	Phục vụ phát triển kinh tế - xã hội				
1	Phối hợp ban hành danh mục nền tảng, sản phẩm số thuộc ngành, lĩnh vực tích hợp, ứng dụng dữ liệu dân cư, căn cước, định danh và xác thực điện tử	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã	Công an xã, Phòng VH-XH xã	Sau khi các danh mục được ban hành (tháng 03/2027)	Danh mục nền tảng, sản phẩm số từng ngành, lĩnh vực được ban hành, bảo đảm tích hợp và ứng dụng dữ liệu dân cư, căn cước, định danh
2	Nghiên cứu “Bản sao số” dựa trên Cơ sở dữ liệu định danh địa điểm, gắn với dữ liệu dân cư và danh tính điện tử, gắn với dữ liệu camera, các cảm biến hình thành mô hình thành phố thông minh	Phòng VH-XH xã	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã, Công an xã	Tháng 1/2030	Báo cáo nghiên cứu, đề xuất mô hình “Bản sao số” phục vụ phát triển đô thị thông minh theo văn bản hướng dẫn của tỉnh
IV	Phục vụ phát triển công dân số				
1	Triển khai các tài liệu, học liệu phục vụ công tác đào tạo, tập huấn trên nền tảng Bình dân học vụ số	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã	Công an xã, Phòng VH-XH xã	Thực hiện thường xuyên	Các tài liệu, học liệu được phổ biến, triển khai đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân theo hướng dẫn
2	Triển khai tham gia các khóa đào tạo công dân số trên nền tảng "bình dân học vụ số"	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã	Công an xã, Phòng VH-XH xã	Thực hiện thường xuyên	Báo cáo kết quả tham gia các khóa đào tạo công dân số trên địa bàn tỉnh

3	Tuyên truyền phục vụ triển khai Đề án 06, tuyên truyền phục vụ phong trào “Bình dân học vụ số” trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống đài truyền thanh cấp xã, cô động trực quan và các nền tảng mạng xã hội	Phòng VH-XH xã	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã	Thực hiện thường xuyên	Các chương trình, tin bài, chuyên trang, chuyên mục, sản phẩm truyền thông được triển khai trên các phương tiện thông tin đại chúng và nền tảng số
4	Bố trí kinh phí triển khai hỗ trợ tổ công nghệ số cộng đồng, mô hình chợ số - nông thôn số; kinh phí tuyên truyền nâng cao kỹ năng số và kinh phí khác phục vụ triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” và tuyên truyền phục vụ triển khai Đề án 06.	Phòng Kinh tế xã	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã	Triển khai từ tháng 06/2026 và thực hiện thường xuyên	Văn bản quy định, hướng dẫn kinh phí được ban hành phục vụ hiệu quả nền tảng tuyên truyền và hỗ trợ đội ngũ triển khai
5	Bố trí ngân sách ưu tiên hỗ trợ thiết bị phục vụ phát triển kỹ năng số cho cán bộ, công chức cũng như người dân.	Phòng Kinh tế xã	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã, Công an xã	Thực hiện thường xuyên	Cán bộ, công chức, người được trang bị thiết bị phục vụ phát triển kỹ năng số
6	Triển khai hướng dẫn chi tiết việc thực hiện chính sách miễn, giảm thuế, phí, lệ phí đối với công dân khi thực hiện dịch vụ số, thủ tục hành chính trực tuyến theo quy định	Phòng Kinh tế xã	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã	Sau khi Hướng dẫn được ban hành (tháng 2/2027)	Văn bản hướng dẫn, các hoạt động tuyên truyền được triển khai thực hiện.

7	Tuyên truyền việc phát triển ứng dụng VNeID thành nền tảng số quốc gia đa tiện ích phục vụ chuyển đổi số, phát triển công dân số: (1) Lưu trữ dữ liệu số của công dân; (2) Định danh xác thực điện tử; (3) Thực hiện dịch vụ công trực tuyến và giải quyết thủ tục hành chính; (4) Liên kết tài khoản thanh toán, ví điện tử, thẻ ngân hàng, dịch vụ tiền di động trên ứng dụng VNeID để thực hiện thanh toán, chi trả an sinh xã hội; (5) Là kênh giao tiếp chính thức, đảm bảo an toàn, bảo mật, hiệu quả giữa người dân với Nhà nước, người dân với doanh nghiệp, và người dân với người dân; (6) Các tiện ích khác	Công an xã	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã	Đánh giá theo các mốc năm 2027, 2030	Các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng VNeID được triển khai; tỷ lệ người dân sử dụng các tiện ích trên VNeID được nâng cao.
8	Hướng dẫn trạm y tế xã kết nối, chia sẻ dữ liệu để triển khai Sổ sức khỏe điện tử, Giấy chuyển tuyến, Giấy hẹn khám lại trên ứng dụng định danh quốc gia VNeID	Phòng VH-XH xã	Trạm y tế, Công an xã	Sau khi có Hướng dẫn của Bộ Y tế (tháng 06/2026)	Trạm y tế xã được hướng dẫn, kết nối và triển khai theo quy định của Bộ Y tế

V	Mở rộng hạ tầng, hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ tạo lập, kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu				
1	Phối hợp Công bố các trường thông tin dữ liệu gốc, dữ liệu chủ, dữ liệu tham chiếu, trong đó đảm bảo cập nhật, đồng bộ danh mục lên Hệ thống từ điển dữ liệu dùng chung; Công bố cụ thể các trường thông tin tham chiếu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; danh tính điện tử của tổ chức, người nước ngoài	Phòng VH-XH xã	Công an xã, Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã	Sau khi Danh mục các trường thông tin được ban hành (Quý I/2027)	Danh mục trường thông tin dữ liệu được công bố, cập nhật và đồng bộ
2	Triển khai sử dụng các CSDL quốc gia, chuyên ngành theo Kế hoạch 02- KH/BCĐTW, Nghị quyết 71/NQ-CP, Nghị quyết 214/NQ- CP - đảm bảo "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung"	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã	Công an xã, Phòng VH-XH xã	Theo tiến độ được giao	Các cơ sở dữ liệu được kết nối, khai thác và sử dụng theo quy định
3	Sử dụng, vận hành, khai thác nền tảng chuỗi khối quốc gia	Phòng VH-XH xã, Công an xã	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã	Tháng 3/2028	Nền tảng chuỗi khối quốc gia được triển khai khai thác, sử dụng
4	Phối hợp xây dựng hệ thống định danh phi tập trung quốc gia	Công an xã	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã	Tháng 3/2028	Các nội dung phối hợp xây dựng hệ thống được thực hiện theo hướng dẫn
5	Phối hợp xây dựng nền tảng quốc gia về định danh, xác thực, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa	Phòng VH-XH xã, Công an xã	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã	Tháng 3/2028	Các nội dung phối hợp xây dựng nền tảng được thực hiện theo hướng dẫn

6	Triển khai Đề án tổng thể xây dựng Nền tảng số quốc gia về văn thư, lưu trữ, giai đoạn 2026 - 2030	Phòng VH-XH xã	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã	Sau khi Quyết định được ban hành (tháng 06/2026)	Kế hoạch triển khai được ban hành và tổ chức thực hiện
VI	Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành				
1	Triển khai Bộ chỉ số đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số hàng năm do tỉnh ban hành	Phòng VH-XH xã	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã	Quý III/2026	Áp dụng đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số theo bộ tiêu chí
2	Triển khai tài liệu hướng dẫn mô hình quản trị điều hành dựa trên bản sao số trên nền tảng định danh địa điểm	Phòng VH-XH xã	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã, Công an xã	Sau khi Tài liệu hướng dẫn được ban hành (Quý II/2027)	Tài liệu hướng dẫn được phổ biến, triển khai đến các cơ quan, đơn vị trên địa bàn
3	Nghiên cứu mô hình quản trị điều hành dựa trên bản sao số trên nền tảng định danh địa điểm	Phòng VH-XH xã	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã	Tháng 3/2028	Báo cáo nghiên cứu, đề xuất mô hình quản trị điều hành dựa trên bản sao số phù hợp với điều kiện của địa phương
4	Rà soát, cấp đầy đủ chữ ký số cá nhân cho lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức theo quy định để xử lý công việc trên môi trường điện tử; thực hiện các giải pháp bảo mật thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước theo quy định	Phòng VH-XH xã	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã, Công an xã	Thực hiện thường xuyên	Chữ ký số cá nhân được cấp theo quy định; các giải pháp bảo mật thông tin được triển khai thực hiện

5	Phối hợp xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) của đơn vị để kết nối, chia sẻ thông tin về Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành	Phòng VH-XH xã	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã	Tháng 12/2026	Đồng bộ dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành
VII	An sinh xã hội và phục vụ phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội				
1	Xác thực thông tin thuê bao di động với dữ liệu dân cư, căn cước, tài khoản định danh điện tử để xử lý SIM rác	Phòng VH-XH xã, Công an xã	Các nhà mạng viễn thông	Thực hiện thường xuyên	Thông tin thuê bao di động được rà soát, xác thực, đồng bộ theo quy định
2	Phối hợp kết nối hệ thống định danh điện tử, hệ thống phục vụ chi trả an sinh xã hội để chi trả lương hưu, bảo hiểm thất nghiệp, các khoản chi trả khác của cơ quan nhà nước đến người dân			Sau khi có yêu cầu của Bộ ngành	Các hệ thống được kết nối, khai thác phục vụ chi trả an sinh xã hội theo quy định
3	Triển khai đồng bộ dữ liệu thất nghiệp, dữ liệu việc làm, các nguồn dữ liệu khác về hệ thống cơ sở dữ liệu dân cư phục vụ chi trả an sinh xã hội để phân tích, hoạch định chi trả và phòng chống tội phạm	Phòng VH-XH xã	Công an xã, Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã	Sau khi có hướng dẫn của Bộ ngành có liên quan	Dữ liệu được đồng bộ, kết nối, chia sẻ phục vụ quản lý, chi trả an sinh xã hội và công tác quản lý nhà nước

VIII	Bảo đảm an toàn, an ninh hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các hệ thống, nền tảng kết nối				
1	Kết nối với Trung tâm an ninh mạng tỉnh Thái Nguyên gắn, các Trung tâm dữ liệu và hệ thống của cơ quan nhà nước	Công an xã	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã	Tháng 12/2026	Hệ thống giám sát an ninh mạng đi vào hoạt động theo chỉ đạo của Trung ương
2	Phối hợp mở rộng quy mô, phạm vi, năng lực toàn diện cho các giải pháp bảo đảm an ninh mạng tiên tiến, hiện đại tại Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư, hướng tới đạt chứng chỉ quốc tế ISO 27001	Công an xã	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã	Tháng 6/2028	Các nội dung phối hợp được triển khai theo yêu cầu và hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương
3	Triển khai các giải pháp đảm bảo an ninh mạng, an ninh dữ liệu, bảo mật thiết bị đầu cuối	Công an xã; Phòng VH-XH xã	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã	Thực hiện thường xuyên	Các giải pháp bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu và bảo mật thiết bị đầu cuối được triển khai theo quy định
IX	Thanh tra, kiểm tra, giám sát				
1	Phối hợp kiểm tra việc kết nối, chia sẻ, sử dụng dữ liệu liên quan đến dữ liệu dân cư giữa các sở, ngành, địa phương, đảm bảo sử dụng đúng mục đích và đúng quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo vệ bí mật nhà nước	Công an xã	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã	Thực hiện thường xuyên	

2	Kiểm tra đối với cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công	Phòng VH-XH xã	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã	Thực hiện thường xuyên	
3	Phối hợp tổ chức kiểm tra việc kết nối, chia sẻ dữ liệu liên quan đến dữ liệu dân cư giữa các sở, ngành, địa phương, đảm bảo tuân thủ quy định về bảo mật và khai thác dữ liệu	Công an xã	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã	Thực hiện thường xuyên	Các hệ thống được kiểm tra đảm bảo an ninh, an toàn, kết quả kiểm tra, giám sát việc kết nối và sử dụng dữ liệu được tổng hợp, báo cáo
4	Kiểm tra, đánh giá công tác bảo đảm an ninh mạng của cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức chủ quản các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong và ngoài nhà nước có kết nối, khai thác dịch vụ dữ liệu dân cư và định danh - xác thực điện tử.	Công an xã	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã	Thực hiện thường xuyên	Các hệ thống được kiểm tra đảm bảo an ninh, an toàn, kết quả kiểm tra, giám sát việc kết nối và sử dụng dữ liệu được tổng hợp, báo cáo
5	Đánh giá mức độ hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính, kiến nghị, phản ánh của người dân, doanh nghiệp trên ứng dụng VNeID và đánh giá mức độ hoàn thành các nhiệm vụ được giao dựa trên kết quả cập nhật trên phần mềm theo dõi giám sát Đề án 06 (dean06.vn).	Trung tâm PVHCC xã	Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã	Thực hiện thường xuyên	Báo cáo tổng hợp mức độ hài lòng và kết quả theo dõi, đánh giá nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn tỉnh